

TÍNH NĂNG ƯU VIỆT CỦA HỆ THỐNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO HUI EDUCATION

Đặng Thế Hiệp - Ban Thư ký

1. Đặt vấn đề:

- Trong một xã hội không ngừng phát triển, con người cần phải hoạt động và đổi mới theo sự phát triển của xã hội. Hình thức hoạt động đào tạo, giáo dục, ... cũng không nằm ngoài quy luật này.

- Để thực hiện được yêu cầu này, đòi hỏi các trường phải khắc phục các yếu kém trong quản lý điều hành như:

- o Phải tự ghi nhớ để quản lý giảng viên, nhân viên, phòng học, số lượng sinh viên trong nhà trường...

- o Các dịch vụ kèm theo để phục vụ công tác quản lý đào tạo, thông tin truyền thông,...

- o Quản lý học tập sinh viên.

- o Khó khăn trong việc làm báo cáo khi cần thiết.

- o ...

- Giải pháp chính cho nhu cầu này là doanh nghiệp tiến hành ứng dụng CNTT vào quản lý điều hành. Mặt khác, nhà trường có nhiều vấn đề để quản lý, khi đó ứng với một vấn đề sẽ phải sử dụng một phần mềm riêng biệt để giải quyết. Do đó, phát sinh thêm nhu cầu tích hợp các phần mềm riêng biệt thành một khối thống nhất nhằm mang tính khoa học, hiệu quả và xuyên suốt quá trình hoạt động của nhà trường.

2. Giải pháp:

- Qua khảo sát cho thấy, việc ứng dụng CNTT vào quản lý sinh viên, GV-CB-CNV, kế hoạch đào tạo, thời khóa biểu,... đã mang lại những hiệu quả tích cực cho trường học.

- Mục tiêu của việc sử dụng Công nghệ thông tin trong quản lý nhằm :

- o Nâng cao hiệu quả quản lý điều hành nhà trường

- o Nâng cao công tác quản lý đào tạo.

- o Cải thiện môi trường làm việc giữa sinh viên và nhà trường.

- o Giúp truy cập nhanh chóng các thông tin cần thiết.

- o Tránh thất thoát, sai sót trong tính toán.

- o Thống kê, báo cáo nhanh chóng và chính xác.

- o Quản lý thông tin một cách đồng bộ.

- o Mang lại cho trường học phong cách làm việc chuyên nghiệp, hướng tới hình ảnh, phong cách phục vụ tốt hơn đến GV-CB-CNV và học sinh, sinh viên (HSSV).

3. Ưu việt:

HUI Education là một phần mềm quản lý toàn diện các hoạt động của một trường Đại học, Cao đẳng với nhiều loại hình đào tạo khác nhau như: chính quy, hoàn chỉnh, văn bằng 2, vừa học vừa làm và liên kết với nước ngoài.

HUI Education cho phép quản lý đào tạo song song theo 2 hình thức: Tín chỉ và Niên chế. Hệ thống tập hợp nhiều phân hệ (module) được xử lý theo một quy trình khép kín, đồng bộ và dữ liệu tập trung, cho phép nhiều đối tượng tham gia sử dụng khai thác dữ liệu hiệu quả tùy theo nhiệm vụ của từng người.

Hệ thống bao gồm nhiều phân hệ phần mềm nhưng được phân quyền tập trung, nhà Quản trị có thể phân quyền người dùng theo từng nhóm và tùy vào chức trách nhiệm vụ của từng cá nhân mà tạo một tài khoản tương ứng. Thông qua cơ chế bảo mật (passport), mỗi Cán bộ, Công nhân viên, Giảng viên, Sinh viên chỉ cần sử dụng một tài khoản duy nhất để truy cập vào các module được phép đồng thời hệ thống sẽ lưu vết thao tác người dùng trên từng chức năng.

Với định hướng phát triển mở rộng về chỉ tiêu, chuyên nghiệp về quy trình quản lý, Hệ thống mang đến cho Trường Đại học Nguyễn Tất Thành một quy trình quản lý khép kín và hiệu quả, đáp ứng khối lượng sinh viên vượt mức 26.000, quản lý tổng thể nhân sự trên 2.000 nhưng vẫn đảm bảo tính thống nhất về dữ liệu

cũng như quy trình cho tất cả các đơn vị, phòng ban trong nhà trường. Hệ thống còn hỗ trợ nhà trường mở rộng quản lý ra 6 cơ sở, trong đó Cơ sở chính giữ vai trò đầu não và điều phối toàn bộ các cơ sở trực thuộc. HUI Education đã, đang và sẽ là một công cụ quản lý hiệu quả giúp Trường Đại học Nguyễn Tất Thành an tâm thực hiện các chiến lược đề ra như :

1. Chiến lược nâng tầm quản lý vĩ mô: Hệ thống là một chuỗi kết nối các module làm việc đồng bộ trên một Quy chế được ban hành từ Ban Giám hiệu, mỗi một thay đổi đều sẽ được cập nhật và áp dụng chung cho toàn trường từ Quy chế học vụ, Quy chế chi tiêu nội bộ đến các văn bản hành chính, biểu mẫu, báo cáo... tạo một khối thống nhất cho toàn trường.

2. Chiến lược mở rộng cơ sở đào tạo: Hệ thống với các ứng dụng chạy "online" sẽ giúp nhà trường có thể quản lý chi tiết đến từng cơ sở trực thuộc một cách dễ dàng và thuận tiện nhất, các đơn vị dù ở cơ sở nào cũng đều có sự liên kết với nhau khi thao tác trên hệ thống.

3. Chiến lược mở rộng quy mô đào tạo: Với mức độ đáp ứng đa bậc học, đa ngành nghề và khối lượng sinh viên vượt xa con số 26.000 hiện tại, nhà trường hoàn toàn có thể yên tâm tập trung phát triển nguồn sinh viên đang theo học trên cả 2 hình thức đào tạo theo học chế: Tín chỉ/ Niên chế.

4. Chiến lược hoàn chỉnh công tác đào tạo theo Tín chỉ và dần chuyển sang đào tạo theo Tín chỉ: hệ thống với một quy trình đào tạo Tín chỉ khoa học sẽ giúp nhà trường dễ dàng hơn trong công tác tổ chức lớp, tránh tình trạng lớp ảo, lớp trùng ... sinh viên tự do đăng ký học phần trên mạng và các loại hình đào tạo khác nhau có thể đăng ký học chung theo định hướng từ bộ phận đào tạo.

5. Chiến lược chuyên môn hoá cho từng bộ phận: Hệ thống với sự phân quyền chức năng sẽ hỗ trợ cho Nhà quản lý có thể giao việc thông

qua các cơ chế phân quyền cho từng đặc thù đơn vị, mỗi đơn vị sẽ làm những công việc chuyên môn khác nhau nhưng đều được tích hợp trên cùng một Hệ thống và được giám sát lẫn nhau giúp công việc vận hành xuyên suốt.

6. Chiến lược quản lý nhân sự minh bạch: Hệ thống với cơ chế lưu lại lịch sử quá trình công tác của một nhân sự từ khi bắt đầu đến khi thôi việc hoặc về hưu giúp quản lý thông tin nhân sự rõ ràng hơn, mỗi một thay đổi đều phải thông qua một quyết định từ Ban Giám hiệu nhà trường giúp tránh tình trạng tiêu cực trong công tác quản lý nhân sự. Bên cạnh đó, hệ thống chấm công tích hợp máy quét vân tay tiên tiến đánh giá khách quan việc chấp hành giờ giấc của CB – CNV trong nhà trường, giúp nhà quản lý có cơ sở đánh giá và đưa ra những quyết định xử lý kịp thời.

7. Tính bảo mật: Với chế độ "truy vết" dữ liệu và cơ chế phân quyền đa cấp sẽ giúp trường an tâm vận hành cơ chế quản lý, đặc biệt làm giảm hoàn toàn vấn nạn tiêu cực trong việc quản lý điểm số sinh viên. Ngoài ra, với hệ thống dữ liệu tập trung kết hợp các thiết bị phần cứng tiên tiến, bảo mật giúp tránh tình trạng dữ liệu bị thất thoát, phân tán hay không đồng bộ.

8. Hỗ trợ bộ phận Thanh tra & Quản lý HSSV trong công tác kiểm tra chất lượng giảng dạy của GV và quá trình học tập rèn luyện của HSSV bằng cách tổng hợp và đưa ra những số liệu chính xác và nhanh chóng.

9. Tạo ra một môi trường học và làm việc năng động thông qua cổng thông tin trao đổi trực tuyến, hệ thống web portal hay các diễn đàn giúp đối tượng: Người dạy – Người học – Người quản lý luôn có sự kết nối với nhau.

10. Giúp nhà trường tiết kiệm chi phí in ấn công văn, tiết kiệm thời gian chờ và dù ở bất cứ nơi đâu, bất cứ khi nào, người dùng cũng đều có thể xem thông tin và thao tác trên Hệ thống với các quyền đã được cho phép.

